

Đà Nẵng, 05 - 07 - 1999

Kính gửi : Bà Khuê Minh Thảo
Chủ tịch HĐQT INCTVN

Được biết bà qua một người bạn ở Đà Nẵng, từng thời được đọc một văn thư nói về những cựu nhân viên sở Mỹ nay lại được cứu xét cho sang định ở tại Hoa Kỳ.

Tôi xin báo cáo với bà một việc cần đề sau đây : số là tôi đã làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ từ 1957 đến 1975 với chức vụ Interpreter - Translator tại những đơn vị Hoa Kỳ sau đây trong suốt thời gian nói trên :

1. MAAG (Military Assistance Advisory Group)
2. Advisory team I, 2nd Inf. Division
3. NSA hospital (Naval Support Activities) - Đà Nẵng area
4. US General Consulate tại Đà Nẵng với chức vụ là thông dịch viên VGS 09/3/1975 cho đến 29/3/1975, ngày cuối cùng quân đội Mỹ rút khỏi Đà Nẵng.

Cũng như bao nhiêu người khác, tôi bị kẹt lại Đà Nẵng, mặc dù có giấy may bay (flight ticket) đi Sài Gòn, nhưng vì bị kẹt xe không ra tới phi trường được.

Sau khi gửi thư tới ODP Bangkok Thailand, tôi năm 1996, tôi nhận được giấy mời của ODP tp Hồ Chí Minh. Tôi liền đi Sài Gòn ngay để gặp phái đoàn. Tại đây tôi được gặp một người Mỹ và sau đó tôi được cấp tờ LOI (có văn thư đính kèm) về lại Đà Nẵng để xin passport. Những công an xuất nhập cảnh Đà Nẵng từ chối không cấp passport cho tôi, họ yêu cầu phải có một cơ quan thay một người Mỹ nào ở Đà Nẵng bảo lãnh. Mặc dầu tôi đã xuất trình tờ LOI do văn phòng ODP tp Hồ Chí Minh cấp. Tôi đã mất nhiều công sức và thời gian đi lại để thuyết phục họ nhưng không có kết quả. Và khi tôi trở lại tp Hồ Chí Minh vào đầu năm 1997 thì đã quá trễ, họ đã khóa sổ không cứu xét nữa. Hiện hồ sơ của tôi còn nằm ở văn phòng ODP 184 Pasteur tp. Hồ Chí Minh.



Nay tôi viết thư này kính xin bà can thiệp dùm
với Chính phủ Hoa Kỳ cho tôi cũng gia đình được tái định
cư tại Hoa Kỳ sau khi đã phục vụ cho Chính phủ Hoa Kỳ
từ 1957 đến 1975, và tôi cũng chưa được lãnh tháng lương
cuối cùng tháng 3 - 1975. Nếu được vậy thì tôi mang ơn
bà suốt đời.

Tôi xin gởi kèm sau đây :

- 1 - Một tờ S.F. 52 trong số rất nhiều tờ sở làm việc với
Chính phủ Hoa Kỳ trước đây.
- 2 - Một tờ LOI và giấy mời mà ODP tp Hồ Chí Minh đã
cấp cho tôi.

Nếu cần thêm tài liệu, xin bà cứ cho biết, tôi sẽ gởi
qua sau.

Trong khi chờ đợi hồi âm, xin bà vui lòng nhận
nơi đây sự biết ơn vô cùng của chúng tôi.

BÙI YÊN BÀI ST.
Danang, Vietnam.

(FOR AGENCY USE)

XMI

1. NAME (CAPS) LAST - FIRST - MIDDLE MR. - MISS - MRS. CUONG, Do hoang (Mr.)			2. (FOR AGENCY USE) ID# 03643868		3. BIRTH DATE (Mo., Day, Year) 08-01-28		4. SOCIAL SECURITY NO. SC-51651/DN		
5. VETERAN PREFERENCE 1. NO 2. 5 PT. 3. 10 PT. DISAB. 4. 10 PT. COMP. 5. 10 PT. OTHER				6. TENURE GROUP		7. SERVICE COMP. DATE 01-17-58		8. (FOR CSC USE)	
9. FEGLI 1. COVERED (reg. only declined opt.) 2. INELIGIBLE 3. WAIVED 4. COVERED (reg. and opt.)				10. RETIREMENT 1. CS 2. FICA 3. FS 4. NONE 5. OTHER		11. (FOR CSC USE)			
12. NATURE OF ACTION 171 CODE Excepted Appointment-NTE 11-14-72				13. EFFECTIVE DATE (Mo., Day, Year) 05-15-72		14. CIVIL SERVICE OR OTHER LEGAL AUTHORITY CS Rule 8.3			
15. FROM: POSITION TITLE AND NUMBER				16. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE		17. (a) GRADE OR LEVEL 9		18. SALARY (b) STEP OR RATE 3	

19. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE

20. TO: POSITION TITLE AND NUMBER

757

Interpreter Translator

21. PAY PLAN AND
OCCUPATION CODE

VGS

22. (a) GRADE
OR
LEVEL

9

(b) STEP
OR
RATE

3

23. SALARY

PH 173.0 \$VN

24. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE

MACV, CORDS, MR I
ECONOMIC DEVELOPMENT DIVISION

25. DUTY STATION (City-State)

DANANG, Republic of Vietnam

26. LOCATION CODE

VS-2100-000

27. APPROPRIATION

AIX

28. POSITION OCCUPIED

1. COMPETITIVE SERVICE

2

2. EXCEPTED
SERVICE

29.

APPORTIONED POSITION

(I) (C) (M) (I)

(I) (C) (M) (I)

1. PROVED

2. WAIVED

2

STATE

30. REMARKS:

☒ A

SUBJECT TO COMPLETION OF 1

YEAR PROBATIONARY (OR TRIAL) PERIOD COMMENCING

05-15-72

B SERVICE COUNTING TOWARD CAREER (OR PERM) TENURE FROM:

SEPARATIONS SHOW REASONS BELOW, AS REQUIRED. CHECK IF APPLICABLE: ☐C. DURING
PROBATION

Authorized step 3 based upon prior service as VGS-9/3 at USAD DNO (PROV) APO 96349.

"Family Allowance (Wife and five children) 830.0 \$VN per bi-weekly pay period."

31. DATE OF APPOINTMENT AFFIDAVIT (Accessions only)

05-15-72

32. OFFICE MAINTAINING PERSONNEL FOLDER (If different from employing office)

MACPO APO SF 96349

33. DE

EMPLOYING DEPARTMENT OR AGENCY

DEPARTMENT OF THE ARMY DEFENSE

34. SIGNATURE (Or other authentication) AND TITLE
FOR THE APPOINTING OFFICER

TRAN DINH BINH

Civilian Personnel Officer 05-172

35. DATE

1. EMPLOYEE COPY

OK



Embassy of the United States of America

LETTER OF INTRODUCTION

THƯ GIỚI THIỆU

12 FEB 1996

Date

Ngày

R20-2209

List Number

Danh Sách Số

Do HANG CUONG

Applicant's Name

Tên đương đơn

To: Immigration Department, Ministry of the Interior:

Kính gửi: Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh, Bộ Nội vụ:

Based on our review of this applicant's file, we find them to be fully qualified for an interview with ODP. The applicant has informed us that they still require exit permission. We appreciate any effort you can make to complete the processing of their exit permits as soon as possible.

Căn cứ vào hồ sơ của đương đơn này, chúng tôi thấy rằng họ đủ tiêu chuẩn để được ODP phỏng vấn. Đương đơn đã thông báo cho chúng tôi biết là họ vẫn muốn được xuất cảnh. Chúng tôi xin cảm ơn nếu quý vị có thể hoàn tất thủ tục xin xuất cảnh của đương sự càng nhanh càng tốt.

12 FEB 1996

Date

Ngày

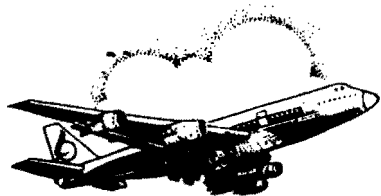
Martha Sardinas
Martha Sardinas, Director, ODP
Martha Sardinas, Giám đốc ODP
HO CHI MINH CITY

Chức N/V sở văn

Từ 1957 - 75

xin cam thiệp để gởi
điền đủ địa chỉ tại chỗ

17/8/99



JUL 15 1999

BY AIR MAIL
PAR AVION

TO: Bà / Khúc Minh Thôi
Chủ tịch HĐQT CTVA

Folk Church VA 22043

